

viên nén bao phim
Berberin
Berberin clorid 10mg

GMP - WHO, ISO 9001:2008

Berberin
Berberin clorid
10mg



100

viên nén bao phim

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

1. Mẫu nhãn trên hộp

CÔNG THỨC:
Cho một viên thành phẩm:
Berberin Clorid..... 10 mg
Tá dược..... vđ 1 viên

BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

TÊU CHUẨN: TCCS

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM, ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

SDK:
Số lô sx:
Ngày sx:
HD:

Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀ DƯỢC VIỆT NAM
Địa chỉ: 182 Đức Giang, Q. Long Biên, Hà Nội.
Điện thoại: 04.3655.7842/2243.1803

Berberin
Berberin clorid
10mg

CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀ DƯỢC VIỆT NAM
GMP - WHO, ISO 9001:2008

100
viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH:
Lỵ trực khuẩn, hội chứng lỵ, viêm ruột, tả chảy, viêm ống mật.

LIỀU DÙNG CÁCH DÙNG:
- Người lớn và trẻ em trên 15 tuổi: mỗi lần uống 12-15 viên, ngày 2 lần.
- Trẻ em:
+ Từ 2 - 4 tuổi: mỗi lần uống 2-4 viên, ngày 2 lần
+ Từ 5 - 7 tuổi: mỗi lần uống 5-8 viên, ngày 2 lần
+ Từ 8 - 15 tuổi: mỗi lần uống 10 viên, ngày 2 lần.
Uống một lần vào buổi sáng trước khi ăn, một lần vào buổi tối trước khi đi ngủ. Hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Phụ nữ có thai.

CÁC THÔNG TIN KHÁC: Đọc kỹ tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

2. Mẫu nhãn trên lọ

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Số: 2791/SL-ĐT
Lần 1

CÔNG THỨC:
Berberin Clorid..... 10 mg
Tá dược..... vđ 1 viên

BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

TÊU CHUẨN: TCCS

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM, ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Số lô sx:
Ngày sx:
HD:

Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀ DƯỢC VIỆT NAM
Địa chỉ: 182 Đức Giang, Q. Long Biên, Hà Nội. DT: 04.3655.7842/2243.1803

Berberin
Berberin clorid
10mg

GMP - WHO, ISO 9001:2008

100
viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH:
Lỵ trực khuẩn, hội chứng lỵ, viêm ruột, tả chảy, viêm ống mật.

LIỀU DÙNG CÁCH DÙNG:
- Người lớn và trẻ em trên 15 tuổi: mỗi lần uống 12-15 viên, ngày 2 lần.
- Trẻ em:
+ Từ 2 - 4 tuổi: mỗi lần uống 2-4 viên, ngày 2 lần
+ Từ 5 - 7 tuổi: mỗi lần uống 5-8 viên, ngày 2 lần
+ Từ 8 - 15 tuổi: mỗi lần uống 10 viên, ngày 2 lần.
Uống một lần vào buổi sáng trước khi ăn, một lần vào buổi tối trước khi đi ngủ. Hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Phụ nữ có thai.

CÁC THÔNG TIN KHÁC: Đọc kỹ tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Berberin

Dạng thuốc: Viên nén bao phim

Hàm lượng: Berberin clorid 10 mg.

Công thức cho một viên thành phẩm:

Berberin Clorid 10 mg

Tá dược: Vừa đủ 1 viên

Tá dược bao gồm: (Lactose, tinh bột sắn, Povidon, Bột talc, Magnesi stearat, Poly Etylen Glycol 6000(PEG 6000), Hydroxy Propyl Methyl Cellulose (HPMC), Titan dioxyd, màu tartrazin).

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ:

**Các đặc tính Dược lực học:*

Berberin có tác dụng kháng khuẩn đối với Shigella, tụ cầu khuẩn và liên cầu khuẩn, các vi khuẩn Gram dương, vi khuẩn Gram âm và các vi khuẩn kháng acid.

**Các đặc tính Dược động học:*

Thuốc hấp thu qua đường tiêu hóa vào máu, gan. Thải trừ qua phân.

CHỈ ĐỊNH:

Lỵ trực khuẩn, hội chứng lỵ, viêm ruột, ỉa chảy, viêm ống mật.

LIỀU DÙNG – CÁCH DÙNG:

- Người lớn và trẻ em trên 15 tuổi: mỗi lần uống 12- 15 viên, ngày 2 lần.
- Trẻ em:
 - + Từ 2 đến 4 tuổi : mỗi lần uống 2- 4 viên, ngày 2 lần
 - + Từ 5 đến 7 tuổi : mỗi lần uống 5- 8 viên, ngày 2 lần
 - + Từ 8 đến 15 tuổi : mỗi lần uống 10 viên, ngày 2 lần.

Uống một lần vào buổi sáng trước khi ăn, một lần vào buổi tối trước khi đi ngủ. Hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Phụ nữ có thai.

THẬN TRỌNG:

- Với người hư hàn, người tỳ vị tiêu hóa không tốt.
- Với liều thông thường thuốc có thể làm hưng phấn đối với tim, khí quản, dạ dày – ruột, tử cung, giãn động mạch vành, hạ huyết áp, tăng tiết mật, hạ sốt.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Với Cynarin làm tăng điều trị viêm tắc mật.



- Với các dung dịch kiềm làm thay đổi độ hòa tan của berberin khi pha chế.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI :

Không sử dụng thuốc cho phụ nữ đang mang thai .

SỬ DỤNG CHO NGƯỜI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không ảnh hưởng tới người lái xe và vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Có thể gây táo bón khi dùng liều cao và kéo dài.

- Hướng dẫn cách xử trí ADR:

Khi gặp các tác dụng không mong muốn, ngưng dùng thuốc, thông báo cho bác Sĩ để kịp thời điều trị

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Biểu hiện tiêu hóa kém đi do tính hàn của berberin, thông báo cho bác Sĩ để kịp thời điều trị

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30⁰C, tránh ánh sáng.

ĐÓNG GÓI: Lọ 100 viên

TIÊU CHUẨN: Tiêu chuẩn TCCS

SĐK:

KHÔNG DÙNG QUÁ LIỀU CHỈ ĐỊNH.

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.

KHÔNG DÙNG THUỐC QUÁ THỜI HẠN SỬ DỤNG.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

THÔNG BÁO CHO BÁC SĨ NHỮNG TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN GẶP PHẢI KHI DÙNG THUỐC
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN CỦA BÁC SĨ.

CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ DƯỢC VIỆT NAM

Địa chỉ văn phòng: Số 273 phố Tây Sơn phường Ngã Tư Sở quận Đống Đa thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 04.3655.7842/ 2243.1603

Địa chỉ nhà máy sản xuất: Số 192 Đức Giang phường Đức Giang quận Long Biên thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 04.3655.7842/ 2243.1603



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

